

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS - ST

Ngày: 15-3-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Ngô Thị Luân

+ Bà Trần Thị Hằng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Khắc Duy – là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 11, 15 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Xuân C;** sinh năm 1966; tại Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Kiềm Ch, đã chết và bà Lý Mùi N; Vợ: Hoàng Mùi Q, sinh năm 1966, bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến ngày 14/9/2020 được thay đổi biên pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Đặng Văn Đ** (Tên gọi khác: Đặng Văn H); sinh năm 1996; tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L, đã chết và bà Bàn Thị D; Vợ: Đặng Mùi G, sinh năm 1997, bị cáo có 02 người con sinh năm 2013 và 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến ngày

14/9/2020 được thay đổi biên pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**3. Đặng Văn C1;** sinh năm 1993; tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L, đã chết và bà Bàn Thị D; Vợ: Triệu Mùi L1, sinh năm: 1987, bị cáo có 02 người con, sinh năm 2014 và 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**4. Nông Văn T;** sinh năm 1985; tại Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn P và bà Nông Thị L; Vợ: Lý Thị D1, sinh năm: 1985, bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006 nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**5. Hoàng Văn Đ1;** sinh năm 2001; tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân C và bà Hoàng Mùi Q; Vợ: Triệu Mùi Gh, sinh năm: 1999, bị cáo có 01 người con, sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Xuân C và bị cáo Đặng Văn Đ:* Luật sư Lê Hồng T2 – Văn phòng luật sư Lê Hồng T2, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị T3, sinh năm 1949

Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà T3:* Anh Nguyễn Đ1 T4, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Luật sư Hoàng Văn T5 – Công ty Luật SG. Trụ sở: Số 238/5 (Tầng 2) đường K, phường S, quận Y, TP. Hồ Chí Minh. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Tồn L, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Triệu Mùi L1, sinh năm 1987. Vắng mặt.

+ Bà Hoàng Mùi Q, sinh năm 1967. Vắng mặt.

*Người phiên dịch cho bị cáo Hoàng Xuân C:* Ông Đặng Văn C3, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện L, Lâm Đồng. Có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 06/2/2020, Hoàng Xuân C gọi điện thoại cho Đặng Văn Đ đi vào rừng bắt dúi (C đã đặt bẫy thông lọng bằng dây thừng trước vào ngày 05/02/2020). Khoảng 15 giờ cùng ngày Đ điều khiển xe mô tô BKS: 33N2-7330 chở C đi vào khu vực gần thủy điện Đ để bắt dúi. Khi đi thì C có mang theo 01 cuốc cán bằng tre dài khoảng 1,8 mét; 01 dao kim loại mũi bằng dài khoảng 30cm và 03 bao tải (01 bao tải xanh và 01 bao tải vàng). Khi đến gần bờ đập thủy điện, Đ dừng xe rồi đi bộ cùng với C, đi được khoảng 200 mét thì thấy 01 con bò màu vàng đen nặng khoảng 200- 300kg cổ bị quấn vào dây thông lọng của C đặt bẫy trước đó. Thấy xung quanh không có người C nảy sinh ý định giết chết con bò để lấy thịt về ăn. Sau đó, C nói với Đ là giết con bò rồi xẻ thịt chia nhau ăn thì Đ đồng ý, C cầm dao phát chém vào vị trí cổ con bò 02 nhát theo hướng từ trên xuống, Đ cầm cuốc đập vào gáy của con bò 02 nhát rồi thay phiên nhau đập con bò cho đến chết. Sau khi bò chết, C dùng dao chặt đầu bò rồi xẻ thịt bò thành từng miếng cho vào bao tải. Lúc này Đ đã gọi điện thoại cho Hoàng Văn Đ1 nói Đ1 đem theo 01 dây thừng rồi xuống khu vực gần cây đa chặt lấy mối về nhậu, nghe vậy thì Đ1 đồng ý đi. Khi đến nơi Đ1 nhìn thấy C và Đ đang cùng nhau xẻ thịt, thấy vậy Đ1 có hỏi bò ở đâu thì C không nói gì rồi đến cầm miếng bao cho Đ bỏ thịt bò vào bao. Sau đó, C tiếp tục gọi điện cho Đặng Văn C1 nói ở dưới khu vực thủy điện có con mối, chạy 02 xe xuống đây, một xe chở người một xe chở mối. Nghe vậy thì C đồng ý đi vì C và ông C cùng nhau đi bắt dúi ở khu vực này nên biết, lúc này Nông Văn T đang ở nhà C nên C đã rủ T đi theo. Lúc đi C mang theo một bao tải và một con dao dài khoảng 30cm bằng kim loại. Sau đó T và C mỗi người một xe chạy đến vị trí của C. Khi đến nơi thì Đ1, C, T đã thấy một con bò chết, máu vẫn còn tươi mới rồi cùng với C, Hoàng Văn Đ1, Đặng Văn Đ cho bò vào bao thì được 04 bao cột túm. Sau khi cho hết bò vào bao thì C, T, Đ1, Đ mỗi người kéo 01 bao tải đến vị trí xe mô tô, Đ1 chở 02 bao tải này về nhà C, còn T và C mỗi người chở một bao, Đặng Văn Đ chở C và các dụng cụ về nhà C. Khi về nhà, C gọi điện thoại cho con trai là Hoàng Tồn L chạy về nhà phụ xẻ thịt bò chia cho những người trong xóm. Sau khi chia bò xong mỗi người được khoảng 3 đến 5 kg (chia cho khoảng 20 người trong đó có phần của Đặng Văn C1, Đặng Văn Đ, Nông Văn T), phần còn lại của C tổ chức ăn nhậu tại nhà của mình.

Tại kết luận số 46/HĐ ĐG ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận: 01 con bò lai Sind, tổng trọng lượng 317.8kg có giá trị là 38.136.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Hoàng Xuân C, Đặng Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị can Nông Văn T, Đặng Văn C1 và Hoàng Văn Đ1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Xuân C, Đặng Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nông Văn T, Đặng Văn C1 và Hoàng Văn Đ1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Xuân C từ 09 đến 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 65; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Nông Văn T, Đặng Văn C1 và Hoàng Văn Đ1 mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách của mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái cuốc, 01 con dao loại dao phát, 01 dây bằng kim loại.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Hoàng Thị T3 số tiền 38.136.000đồng. Các bị cáo đã nộp số tiền trên vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà nên bà T3 được nhận số tiền này.

Luật sư Lê Hồng T2 bào chữa cho bị cáo Hoàng Xuân C và Đặng Văn Đ nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà truy tố, kết luận bị cáo C, bị cáo Đ về tội trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết khi các bị cáo thấy con bò thì con bò đã yếu, sau khi giết bò thì mang về cho cả làng ăn chứ không tư lợi cá nhân. Về thủ tục định giá tài sản quá trình điều tra Cơ quan điều tra có vi phạm tố tụng gây bất lợi cho bị cáo C và bị cáo Đ. Trong vụ án này, các bị cáo đều là người đồng bào thiểu số, nhận thức về pháp luật rất hạn chế thể hiện qua hành động sau khi lấy được con bò về, tổ chức cho cả làng ăn nhậu, thậm chí còn đưa lên facebook chứ không giấu diếm hay lén lút. Các bị cáo cũng đã biết hành vi của mình là sai trái nên luật sư đề nghị bị hại nhìn nhận sự việc khách quan, thông cảm cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm m khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự phạm tội do lạc hậu làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề xuất là quá nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo C và bị cáo Đ hưởng mức án phù hợp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Hoàng Thị T3 là Luật sư Hoàng Văn T5 có ý kiến như sau: Không đồng ý với nội dung cáo trạng cho rằng các bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản vì hành vi của các bị cáo là công khai chiếm đoạt tài sản. Không đồng ý về nguyên nhân dẫn đến việc con bò chết, bản ảnh hiện T vụ án không đúng sự thật, cây tre trong bản ảnh quá nhỏ không đủ chắc chắn để giữ con bò khi bò mắc bẫy, sợi dây theo các bị cáo khai là

cáp Viettel, trong Bản kết luận điều tra lại ghi là dây thép. Việc bị cáo C khai mang 03 bao tải đi bẫy dúi là không phù hợp. Các bị cáo khai xẻ bò có vết máu, vết phân bò nhưng trong bản ảnh không thể hiện việc này, không có vết tích con bò giầy, giăng co khi dính bẫy. Cần chứng minh, làm rõ lại những vấn đề này vì quá trình điều tra làm chưa đúng những vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự. Chưa xử lý các phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội là 04 xe mô tô của các bị cáo Đ, T, C, Đ1. Cần xem xét lại tội danh đối với các bị cáo T – C – Đ1, xử lý các bị cáo về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là không chính xác. Cần xử lý hình sự đối với Hoàng Tồn L về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có để tránh bỏ lọt tội phạm. Từ những lý do đã nêu ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 06/2/2020 bị cáo Hoàng Xuân C và Đặng Văn Đ lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bà Hoàng Thị T3 đã có hành vi chiếm đoạt của bà T3 là 01 con bò có trị giá 38.136.000đồng. Bị cáo Nông Văn T, Đặng Văn C1 và Hoàng Văn Đ1 biết rõ con bò trên do bị cáo C và bị cáo Đ trộm cắp mà có nhưng vẫn cố ý cùng nhau chở thịt bò về nhà bị cáo C để ăn nhậu và được chia phần thịt bò mang về nhà.

[3] Tại phiên tòa, lúc thì bị cáo C khai dùng dây cáp Viettel, lúc thì khai dùng dây kẽm, ban đầu bị cáo C khai đặt bẫy con dúi nhưng sau khi Hội đồng xét xử hỏi lại thì bị cáo C lại khai ngày 05/02/2020 bị bị cáo đi đặt bẫy thú; ngoài ra bị cáo C và bị cáo Đ cũng khai không thống nhất về việc bị cáo Đ hay bị cáo C sử dụng dao phát chém vào cổ con bò. Mặc dù lời khai của bị cáo C có sự mâu thuẫn về sợi dây làm bẫy, mâu thuẫn về việc đặt bẫy dúi hay bẫy thú, mâu thuẫn về việc bị cáo nào sử dụng công cụ nào để giết chết con bò. Tuy nhiên, cả bị cáo C và bị cáo Đ đều khẳng định hai bị cáo là người trực tiếp sử dụng dao phát và cuốc để chém, đập chết con bò, ngoài ra không có ai khác tham gia giết chết bò. Các bị cáo C, T, Đ1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với bản cáo trạng, tang vật thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo C, bị cáo Đ

phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các bị cáo T – C – Đ1 phạm tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[4] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, luật sư Thanh bào chữa cho bị cáo C và bị cáo Đ cho rằng việc Cơ quan điều tra xác định con bò nặng 317,8kg là không chính xác mà luật sư cho rằng con bò chỉ nặng khoảng 200kg. Theo luật sư do việc xác định cân nặng của con bò không đúng nên dẫn đến kết quả định giá tài sản là không khách quan, không chính xác, gây bất lợi cho các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra do con bò không còn nên ngày 20/4/2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định trọng lượng, chủng loại tài sản (BL 42). Tại buổi làm việc có sự tham gia của bị cáo Đ, bị cáo C và anh Lâm là con trai của bị cáo C, khi đó bị cáo C, bị cáo Đ và đại diện bị hại là anh Thường đã cùng xác định: “*Hiện tại trang trại bò .... có 16 con bò. Ông Hoàng Xuân C, Đặng Văn Đ và Nguyễn Đ1 T4 có xác định 01 con bò trong số 16 con bò trong trại có đặc điểm, chủng loại, trọng lượng giống con bò ông C và Đ lấy trộm vào tháng 2/2020*”. Đồng thời, tại biên bản này Cơ quan chuyên môn cũng đã thực hiện việc đo vòng ngực của con bò là 158cm, chiều dài thân chéo là 144cm, từ đó đã xác định được khối lượng của con bò là 317,8kg. Việc luật sư cho rằng bị cáo Đ và bị cáo C là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp không hiểu mọi vấn đề liên quan đến việc định giá tài sản tuy nhiên tại phần cuối biên bản này anh Hoàng Tồn L có ghi “*Tôi là con trai ông C đã đọc biên bản cho ông C nghe xác định là đúng*” và bị cáo C đã điểm chỉ vào biên bản này. Hơn nữa, bị cáo Đ và bị cáo C cũng không phải là người mất năng lực hành vi dân sự và các bị cáo cũng xác định quá trình điều tra không bị ép cung, không bị dùng nhục hình, không bị cán bộ điều tra đe dọa nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm với các hành vi do mình xác lập thực hiện. Đồng thời, tại phiên tòa cả bị cáo C và bị cáo Đ đều xác định ngày 20/4/2020 tại trang trại bò nhà bà T3 thì bị cáo C và bị cáo Đ tự nguyện chỉ bò cho Cơ quan điều tra xác định trọng lượng, chủng loại, các bị cáo tự nguyện chỉ 01 con bò có màu và trọng lượng tương đương với con bò các bị cáo đã chiếm đoạt, không ai ép buộc hay hướng dẫn các bị cáo chỉ bò. Như vậy, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thực hiện việc định giá tài sản trong T hợp tài sản bị thất lạc hoặc không còn theo đúng quy định tại Điều 219 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo C, bị cáo Đ và bị hại đều không có ý kiến gì đối với thủ tục định giá tài sản, đồng ý với kết luận định giá, không yêu cầu định giá lại. Vì vậy, Hội đồng xét xử sử dụng kết luận định giá tài sản số 46 ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự làm chứng cứ để giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp. Ngoài ra, luật sư Thanh cho rằng các bị cáo phạm tội do lạc hậu nên đề nghị áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo thì Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay các phương tiện thông tin đại chúng rất phổ biến, các bị cáo đều được tiếp xúc với các

phương tiện công nghệ hiện đại, đều biết sử dụng điện thoại di động nên các bị cáo phải nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Vì vậy, không chấp nhận áp dụng tình tiết phạm tội do lạc hậu làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Đối với ý kiến của luật sư Tài là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại thì như đã phân tích ở trên mặc dù các bị cáo khai về nguyên nhân dẫn đến việc con bò chết là mâu thuẫn nhau nhưng các bị cáo C – Đ thừa nhận người trực tiếp làm con bò chết; đối với bản ảnh hiện T thể hiện hiện T là vườn cà phê chứ không phải đất dốc, không có vết máu thì Hội đồng xét xử xét thấy vụ án xảy ra ngày 06/02/2020 đến ngày 04/3/2020 bị hại bà Hoàng Thị T3 mới có đơn tố giác tội phạm, ngày 05/3/2020 và 25/3/2020 thì Cơ quan điều tra mới lập biên bản ghi nhận và vẽ sơ đồ hiện T. Như vậy, trong thời gian khoảng một tháng thì khi ghi nhận hiện T không còn vết máu nhưng vẫn có phân bò là phù hợp với hiện thực khách quan. Khi chụp ảnh hiện T thì Cơ quan điều tra đã chụp hình ảnh có thể hiện cây tre, dây kẽm buộc vào một đầu của cây tre (bút lục 38), như vậy bản ảnh hiện T phù hợp với lời khai của các bị cáo C về việc dùng một sợi dây buộc vào cây tre, đầu còn lại của sợi dây tạo thành một thông lọng, khi con bò đi qua đã vướng vào thông lọng này và dính bẫy. Đối với ý kiến cần xem xét lại tội danh của bị cáo Đ1 – C – T thì quá trình điều tra đã xác định sau khi bị cáo C – Đ giết chết con bò thì các bị cáo Đ1 – C – T mới đến và khi đó các bị cáo đều biết con bò này không phải của bị cáo C – Đ nhưng đã phụ giúp cho thịt bò vào bao tải, chở về nhà bị cáo C, được ăn và được chia thịt bò mang về. Như vậy, hành vi của các bị cáo Đ1 – C – T hoàn toàn đủ yếu tố cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với ý kiến cần xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Tồn L về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có thì vấn đề này đã được Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung vào ngày 24/11/2020. Tại kết luận điều tra bổ sung số 01 ngày 29/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà xác định khi được gọi đến xẻ thịt bò Lâm không biết đây là con bò do bị cáo C phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý. Tại Công văn số 01 ngày 19/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã xác định giữ nguyên cáo trạng truy tố. Vì vậy, Tòa án chỉ xét xử những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Vì những lý do như đã phân tích ở trên không có cơ sở chấp nhận đề nghị tiếp tục trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo yêu cầu của luật sư Tài.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân về tài sản, làm cho nhân dân hoang mang lo lắng, gây mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[7] Xét tính chất, mức độ của các bị cáo trong vụ án này thì các bị cáo phạm tội thuộc T hợp đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này thì bị cáo Hoàng Xuân C khi phát hiện thấy con bò vương bầy mặc dù bị cáo không biết bò của ai lẽ ra bị cáo nên gỡ bầy thả con bò ra và báo cho chủ bò biết nhưng bị cáo đã nảy sinh ý định giết chết con bò nên đã rủ bị cáo Đ đập chết bò xẻ thịt mang về ăn, là người trực tiếp cùng bị cáo Đ thay phiên nhau chém, đập con bò cho tới khi bò chết, sau khi con bò chết bị cáo C là người trực tiếp dùng dao phát mổ bò, chặt chia thịt bò ra thành từng phần, xẻ thịt bò, cho thịt bò vào bao tải để mang về nhà bị cáo. Bị cáo Đ khi được bị cáo C rủ đập chết con bò để xẻ thịt mang về ăn thì dù không biết con bò là của ai bị cáo cũng đồng ý cùng bị cáo C đập chết bò, sau khi bò chết bị cáo gọi điện thoại cho Đ1 mang dây thừng đến, cùng các bị cáo khác cho bò vào bao tải mang xuống vị trí để xe đưa về nhà bị cáo C. Bị cáo C – T – Đ1 khi đến nơi nhìn thấy dưới đất có một con bò đã chết, đang được bị cáo C xẻ thịt thì các bị cáo không biết bò của ai nhưng các bị cáo đều nghi ngờ và đều biết bị cáo C và Đ đã trộm bò của người dân giết thịt rồi gọi các bị cáo đem về. Vì vậy, bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Đ, bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo còn lại trong vụ án là hoàn toàn phù hợp.

[8] Xét nhân thân các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo tự nguyện nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Lâm Hà để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, bị cáo C không biết chữ, Bị cáo C và bị cáo Đ1 là hai cha con, bị cáo Đ và bị cáo C là hai anh em ruột. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đối với các bị cáo là có cơ sở. Hành vi của bị cáo C, Đ đã thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây nên dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cần cách ly bị cáo C, bị cáo Đ ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo biết sống tuân thủ pháp luật. Xét thấy, các bị cáo T – C – Đ1 có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự và các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy, các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, để tạo cơ hội cho các bị cáo có điều kiện tiếp tục lao động chăm lo cho gia đình nên Hội



đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo T – C – Đ1 ra khỏi xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bà Hoàng Thị T3 là 01 con bò có giá trị có giá trị là 38.136.000đồng. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường theo kết quả định giá. Các bị cáo đã nộp 38.136.000đồng vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà để bồi thường cho bị hại. Vì vậy, bà T3 được nhận số tiền các bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án.

[11] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Hoàng Tồn L là người xẻ thịt bò tại nhà bị cáo C để chia cho mọi người. Tuy nhiên, anh Lâm không biết đây là tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[12] Đối với 04 xe mô tô các bị cáo Đ – T – C – Đ1 sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo Đ sử dụng chiếc xe mô tô 33N2-7330, bị cáo C sử dụng chiếc xe không có biển số, cả hai chiếc xe trên đều đã cũ nát, sau khi thực hiện hành vi phạm tội do xe đã cũ và bị hỏng không sử dụng được nữa nên các bị cáo đều đã bán sắt vụn, hiện nay không còn nữa. Bị cáo T sử dụng chiếc xe biển số 49D1-54877 BL 179 là của chị Lý Thị Duyên vợ bị cáo T, bị cáo Đ1 sử dụng chiếc xe mô tô biển số 49M1-8432 là của anh Hoàng Tồn L, anh trai bị cáo Đ1, khi bị cáo T và Đ1 lấy xe đi thực hiện hành vi phạm tội thì cả chị Duyên và anh Lâm đều không biết, Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ các xe trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý những chiếc xe trên.

[13] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà gồm: 01 cuốn cán bằng tre, 01 dao phát, 01 dây bằng kim loại dài 02m, 01 cây tre dài 2,8m. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét thấy, hoàn cảnh gia đình các bị cáo đều khó khăn nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân C, bị cáo Đặng Văn Đ (Đặng Văn H) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nông Văn T, Đặng Văn C1 và Hoàng Văn Đ1 phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Hoàng Xuân C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến ngày 14/9/2020 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Bị cáo Đặng Văn Đ (Đặng Văn H) 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến ngày 14/9/2020 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; Điều 17; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Các bị cáo Nông Văn T, Đặng Văn C1 và Hoàng Văn Đ1 mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách của mỗi bị cáo là 12 (mười hai) tháng.

Giao các bị cáo Nông Văn T, Đặng Văn C1 và Hoàng Văn Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng quản lý, giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. T hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Các bị cáo Hoàng Xuân C, Hoàng Văn Đ1, Nông Văn T, Đặng Văn C1 và Hoàng Văn Đ1 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Hoàng Thị T3 số tiền 38.136.000đồng. Bà Hoàng Thị T3 được nhận số tiền 38.136.000đồng (Ba mươi tám triệu một trăm ba mươi sáu nghìn đồng) do các bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0000715 ngày 15/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Các bị cáo đã bồi thường xong.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cuốc cán bằng tre, 01 dao phát, 01 dây bằng kim loại dài 02m, 01 cây tre dài 2,8m (Tất cả có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Xuân C, Hoàng Văn Đ1, Nông Văn T, Đặng Văn

C1 và Hoàng Văn Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Báo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/3/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Như Quỳnh**